TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI** Số: 56/2024/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Long Thành, ngày 30 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 90/2024/TLST-DS ngày 25 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Bùi Thị N, sinh năm 1970

Địa chỉ thường trú: ấp Đất Mới, xã Phú Hội, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

Địa chỉ: số 198, đường Phạm Văn Đồng, tổ 19, khu Cầu Xéo, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

Bà Bùi Thị N ủy quyền cho ông Trương Ngọc Ẩ, sinh năm 1973

Địa chỉ: khu C, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

(*Giấy ủy quyền ngày 07/12/2023*)

Bị đơn: Ông Lê Xuân T, sinh năm 1966

Địa chỉ: tổ A, ấp B, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Bà Đoàn Thị Hồng T1, sinh năm 1977

Địa chỉ thường trú: tổ A, ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang

Địa chỉ nơi sinh sống và cư trú hiện tại: tổ A, ấp B, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Đoàn Thi Hồng T2 phải trả cho bà Bùi Thị N tổng số tiền là 125.000.000 đồng (*một trăm hai mươi lăm triệu đồng*). Trong đó số tiền nợ gốc là 80.000.000 đồng, tiền nợ hụi là 45.000.000 đồng.

Bà Bùi Thị N, bà Đoàn Thị Hồng T1, ông Lê Xuân T thống nhất việc bà Đoàn Thị Hồng T1 có nghĩa vụ thanh toán cho bà Bùi Thị N số tiền nêu trên không liên quan gì đến ông Lê Xuân T.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về án phí: Bà Đoàn Thị Hồng T1 chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 3.125.000 đồng (*ba triệu một trăm hai mươi lăm đồng*). Hoàn trả cho bà Bùi Thị N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng*) tại biên lai số 0015380 ngày 05/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành. Hoàn trả cho bà Bùi Thị N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.775.000 đồng (*một triệu bảy trăm bảy mươi lăm triệu đồng*) tại biên lai số 0015804 ngày 16/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.
6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Long Thành;
Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Doãn Thị Hằng